

HẠNG ...Y:...../...../.....

14 TCKT

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 245 /QĐ-NHNN

Hà nội, ngày 13 tháng 02 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch giám sát tài chính năm 2019

### THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

|                                               |         |
|-----------------------------------------------|---------|
| VỤ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN<br>NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VN |         |
| Ngày: 14/2/2019                               | Số: 717 |
| Giới: .....                                   | BẢN ĐẾN |

- Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12;
- Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;
- Căn cứ Nghị định 93/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước.
- Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-NHNN ngày 12/4/2017 về ban hành quy chế về Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, Người đại diện phần vốn Nhà nước tại TCTD, tổ chức tài chính và doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quản lý;

Xét đề nghị của Chánh thanh tra, giám sát ngân hàng,

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch giám sát tài chính năm 2019 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản các Tổ chức tín dụng Việt Nam, Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam và Nhà máy In tiền Quốc gia (đính kèm kế hoạch).

**Điều 2.** Giao Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng tổ chức triển khai và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch giám sát tài chính năm 2019 theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP; Nghị định 93/2017/NĐ-CP và pháp luật liên quan khác.

**Điều 3.** Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.../

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban lãnh đạo NHNN (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Agribank, BHTG, VAMC và Nhà máy In tiền (để phối hợp);
- Lưu: VP, TTGSNH4 (04).

KT. THÔNG ĐỐC  
PHÓ THÔNG ĐỐC



Đào Minh Tú

## KẾ HOẠCH GIÁM SÁT TÀI CHÍNH NĂM 2019

### Nhà máy In tiền Quốc gia

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 245 /QĐ-NHNN ngày 13/12/2019  
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

##### **1.1. Mục đích của kế hoạch giám sát tài chính**

- Đánh giá đầy đủ, kịp thời tình hình tài chính và hiệu quả hoạt động của Nhà máy In tiền Quốc gia (Nhà máy In tiền) để có biện pháp khắc phục tồn tại, hoàn thành mục tiêu, kế hoạch kinh doanh, nhiệm vụ công ích, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Phát hiện các yếu kém, rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, công tác quản lý tài chính của Nhà máy In tiền để có cảnh báo và đề ra biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

- Thực hiện công khai minh bạch tình hình tài chính của Nhà máy In tiền.

- Nâng cao trách nhiệm của Nhà máy In tiền trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý và sử dụng vốn, tài sản Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại Nhà máy In tiền và thực hiện chế độ tài chính.

##### **1.2. Yêu cầu của giám sát tài chính**

- Tập trung vào những vấn đề, nguy cơ có tác động tới tình hình tài chính của Nhà máy In tiền và tới hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản Nhà nước đầu tư vào Nhà máy In tiền.

- Đảm bảo Nhà máy In tiền thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị sản xuất dịch vụ công ích (sản phẩm đặc biệt) và có tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động an toàn.

#### 2. Nội dung giám sát:

##### **2.1. Giám sát tình hình bảo toàn và phát triển vốn, quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại Nhà máy In tiền:**

- Tình hình đầu tư dự án tại Nhà máy In tiền do Nhà máy In tiền làm chủ đầu tư hoặc thuộc quyền quản lý của Nhà máy In tiền; tình hình đầu tư, sửa chữa tài sản cố định.

- Mua sắm nguyên liệu, vật liệu tại Nhà máy In tiền trên cơ sở quy định về quy trình mua sắm, định mức tiêu hao, tiêu hao trong thực tế sản xuất, quá trình phê duyệt/quyết định mua sắm, quy trình tạm ứng, thanh toán.

- Tình hình quản lý tài sản, nợ phải thu, nợ phải trả;

## **2.2. Giám sát hoạt động sản xuất và tình hình tài chính của Nhà máy In tiền**

- Công tác chuẩn bị, triển khai kế hoạch sản xuất năm 2019 và kế hoạch in tiền 5 năm (2018-2022): mua sắm nguyên vật liệu giấy, mực in và các điều kiện để sẵn sàng sản xuất;

- Hoạt động sản xuất, tình hình thực hiện so với kế hoạch được giao về số lượng và chất lượng; tình hình giao nộp sản phẩm, tồn kho sản phẩm; theo dõi, quản lý sản phẩm in hỏng, giấy in tiền hỏng; doanh thu hoạt động sản xuất, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác;

- Tình hình thực hiện định mức tỷ lệ sản phẩm hỏng, tiêu hao vật tư và các định mức kỹ thuật đã được Thống đốc quy định để đảm bảo sản xuất hiệu quả, tiết kiệm;

- Kết quả hoạt động sản xuất sản phẩm đặc biệt, tình hình thực hiện kế hoạch chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm;

- Công tác bảo dưỡng, bảo trì máy móc, thiết bị theo định kỳ, đảm bảo vận hành thông suốt, an toàn để hoàn thành kế hoạch sản xuất được giao.

- Tình hình lưu chuyển tiền tệ của Nhà máy In tiền;

- Việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước;

- Phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.

## **2.3. Giám sát tình hình chấp hành chế độ, chính sách:**

Đánh giá việc tuân thủ và chấp hành các quy định bao gồm các lĩnh vực về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, thuế, thu nộp ngân sách, chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và báo cáo khác, việc thực hiện kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

## **2.4. Giám sát chế độ tiền lương**

Giám sát công tác tổ chức, chính sách quản lý người lao động, viên chức quản lý, tiền lương, thu nhập của Nhà máy In tiền theo quy định của NHNN và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

## **2.5. Căn cứ thực hiện giám sát tài chính**

Hoạt động giám sát tài chính Nhà máy In tiền được thực hiện theo các căn cứ sau:

- Văn bản pháp luật về quản lý tài chính doanh nghiệp.

- Điều lệ Nhà máy In tiền, Thông tư 26/2016/TT-NHNN ngày 12/9/2016, Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của Nhà máy In tiền, Quy chế quản lý tài chính của Nhà máy In tiền.

- Kế hoạch sản xuất, kinh doanh hàng năm; kế hoạch tài chính; kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm, dài hạn; các tiêu chí đánh giá hoạt động của Nhà máy In tiền.

- Báo cáo tài chính năm của Nhà máy In tiền đã được được Hội đồng thành viên thông qua hoặc được Kiểm toán xác nhận; báo cáo tài chính quý/giữa niên độ/năm, báo cáo nghiệp vụ định kỳ của Nhà máy In tiền và các báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

- Báo cáo kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát Nhà máy In tiền.

- Các kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán tại Nhà máy In tiền của các cơ quan chức năng.

- Các thông tin, tài liệu có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

## **2.6. Phương thức giám sát tài chính**

NHNN giám sát tài chính Nhà máy In tiền trên cơ sở:

- Thông qua các báo cáo do Nhà máy In tiền lập bao gồm: Báo cáo tài chính, báo cáo giám sát theo quy định tại Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 và các báo cáo khác có liên quan;

- Thông qua công tác kiểm tra xem xét tính khả thi, quá trình thực hiện và kết quả tuân thủ các quy định pháp luật trong việc triển khai các kế hoạch, dự án đầu tư, phương án huy động vốn và các dự án khác của Nhà máy In tiền.

- Thông qua hoạt động kiểm soát của Ban Kiểm soát Nhà máy In tiền: Hàng năm, NHNN phê duyệt kế hoạch giám sát của Ban Kiểm soát Nhà máy In tiền. Định kỳ 6 tháng/năm, kết quả giám sát của Ban Kiểm soát được gửi về NHNN.

- Cập nhật, nắm bắt các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan chức năng, thông tin từ cơ quan báo chí liên quan đến Nhà máy In tiền.

Trên cơ sở đó, phát hiện kịp thời các yếu tố tích cực, tiêu cực, hạn chế về tài chính và quản lý tài chính của Nhà máy In tiền để khuyến nghị, kiến nghị, chỉ đạo, cảnh báo kịp thời cho Nhà máy In tiền.

## **3. Kế hoạch kiểm tra**

- *Kiểm tra thường xuyên (Cục Phát hành và Kho quỹ) thực hiện:*

+ Kiểm tra chất lượng đồng tiền theo phương pháp chọn mẫu xác suất đối với từng lô sản phẩm được Nhà máy In tiền bàn giao cho NHNN. Sản phẩm được chấp thuận nếu mẫu kiểm tra đáp ứng được tiêu chuẩn của Thống đốc NHNN theo quy định.

+ Trực tiếp kiểm tra 44 lần (2.100 triệu hình/48 triệu hình) trong năm 2019 theo tiến độ bàn giao sản phẩm của Nhà máy In tiền cho NHNN.

- *Kiểm tra đột xuất:*

Vụ Kiểm toán nội bộ, Vụ Tài chính – Kế toán, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Phát hành và Kho quỹ căn cứ kết quả giám sát đối với Nhà máy In tiền, trong trường hợp phát hiện Nhà máy In tiền có dấu hiệu vi phạm pháp luật, không chấp hành các quy định của NHNN hoặc theo yêu cầu quản lý của NHNN, các đơn vị chủ động kịp thời báo cáo Thống đốc đề xuất kiểm tra đột xuất đối với Nhà máy In tiền theo quy định.

**4. Đối tượng giám sát:** Nhà máy In tiền Quốc gia.

**5. Phạm vi giám sát:** Giám sát tài chính toàn bộ hoạt động của Nhà máy In tiền năm 2019.

**6. Tổ chức thực hiện**

- Kết hợp giám sát trước, giám sát trong, giám sát sau, trong đó tập trung việc giám sát trước và giám sát trong nhằm phát hiện kịp thời các rủi ro về tài chính, hạn chế trong quản lý tài chính của doanh nghiệp và có cảnh báo, giải pháp xử lý.

- Giám sát được thực hiện trên cơ sở khai thác: báo cáo về tình hình tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh do Nhà máy In tiền nộp theo quy định; các tài liệu, thông tin, tài liệu thu nhập, tổng hợp và xử lý từ hoạt động giám sát Nhà máy (*hệ thống báo cáo tài chính, văn bản quy định pháp luật và quy định nội bộ của Nhà máy, báo cáo của Ban Kiểm soát, ...*); tiếp xúc hoặc phối hợp với đơn vị quản lý nhà nước có liên quan thực hiện tiếp xúc với Nhà máy In tiền khi cần thiết.

- Thực hiện chế độ báo cáo về giám sát tài chính theo quy định tại Nghị định 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước; Thông tư số 26/2016/TT-NHNN ngày 12/9/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với Nhà máy In tiền Quốc gia.

**Nơi nhận:**

- Ban lãnh đạo NHNN (chỉ đạo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cơ quan TTGSNH (phối hợp thực hiện);
- Vụ Tài chính – Kế toán (thực hiện);
- Nhà máy In tiền Quốc gia (biết và thực hiện);
- Lưu: VP, TCKT (04).

**THÔNG ĐỐC**  
**PHÓ THÔNG ĐỐC**



Đào Minh Tú